



Nhân vật “Nàng tóc thơm” trong truyện cổ và trong tín ngưỡng Thái

□ QUÁN VI MIÊN*

1. Đặt vấn đề

Có một loạt truyện cổ Thái về nhân vật “Nàng tóc thơm”. Những truyện đó không chỉ sưu tầm được ở miền núi Thanh - Nghệ mà còn ở cả Tây Bắc. “Nàng tóc thơm” không chỉ được “lưu truyền” trong truyện cổ, nghĩa là trong văn học dân gian, mà còn được “thờ phụng” trong đền miếu ở miền Tây Nghệ An (đền Choọng - Quý Hợp), nghĩa là “nàng tóc thơm” đã “lấn sang” cả lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng của người dân Thái.

“Giải mã” hiện tượng này như thế nào đây?

2. Nhân vật “Nàng tóc thơm”

2.1. “Nàng tóc thơm” trong truyện cổ

Ngày xưa có hai mẹ góa con cô sống ở một bản nọ (thuộc Tương Dương - Nghệ An).

Ngày giáp hạt, hai mẹ con vào rừng đào củ mài. Đến trưa khát nước, họ thấy trong rừng có một vũng nước trong veo, liền uống. Về nhà, người mẹ có thai. Đến kỳ, bà sinh được một đứa con gái xinh đẹp. Lớn lên, cô bé đi chơi trong bản, bọn trẻ hỏi: “Bố mày đâu? Mày là con của voi”. Hỏi mẹ, mẹ kể lại chuyện đi rừng, và bảo: “Bây giờ con với chị “xôi đùm xôi gói” đi tìm cha nhé!”. Hai chị em vào rừng, tìm khắp, không thấy voi đâu. Đến một nơi có khoảnh đất sạch, họ nghĩ chắc đây là nơi voi thường về ngủ, liền quét cho sạch sẽ rồi nấp vào một chỗ kín, đợi. Chiều đến, voi kéo nhau về chỗ ngủ. Thấy có ai quét dọn chỗ đó, nên voi nói nhau: “Ai đến dọn dẹp nơi ở của ta? Nếu ta thấy, ta sẽ đem về “giết lấy máu nhuộm vòi nhuộm ngà của ta!”. Con voi già đầu đàn thì

* Nhà nghiên cứu

nói: “Nếu ta biết, ta sẽ đem về làm quà tặng cho ta!”. Hai người ở trong bụi nghe thế, lên tiếng: “Thật không?” - “Thật mà!”. Hai người mạnh dạn bước ra. Voi hỏi: “Hai người đến làm gì?” - “Mẹ bảo đến đây tìm cha” - “Nếu vậy, thử “đi trên vòi trên ngà” của ta xem sao. Nếu là con ta thì đi không ngã”. Người chị đi trước, bị ngã. Người em đi không bị ngã, voi biết đó là con mình. Voi làm nhà đẹp cho con ở. Hàng ngày voi vào rừng hái quả cây về nuôi con. Người con gái càng lớn càng xinh đẹp. Đặc biệt mái tóc của nàng ngày càng dài, càng óng mượt và tỏa hương thơm khắp rừng. Voi già đi kiếm ăn về, đến đầu sà, gọi con gái yêu ra: “Nàng Tóc Thơm (Nàng phướm hóm), con của bố ơi! Thòng chân xuống đây cho bố hít. Buông tóc xuống đây cho bố hôn”. Ngày tháng trôi qua, Nàng Tóc Thơm muốn “có đôi”. Nàng đi tắm sông, chải tóc, làm một sợi tóc thơm rụng ra. Nàng bỏ tóc vào một cái hộp, thả trôi sông. Lúc đó ở cuối nguồn, Tào Ngược (chàng rồng) cũng đang tắm. Thấy hộp trôi xuống, chàng vớt lấy, mở ra xem. Một mùi thơm đặc biệt từ sợi tóc tỏa ra. Chàng nghĩ chắc đây là tóc của một người con gái đẹp tuyệt trần, liền đi ngược tìm. Gặp nàng, chàng ngỡ lời muốn lấy làm vợ. “Muốn lấy em làm vợ, hãy làm “hàng rào sắt 7 lớp, hàng rào đồng 7 lớp, 22 lớp hàng rào nữa cho cha”, nàng nói. Chàng “trở tài” làm hàng rào ngay. Chiều tối, voi già đi rừng về, gọi con gái. Lần này nàng không thò chân, buông tóc xuống nữa. Voi già phá hàng rào, bị mắc trong đó, gãy chết. “Bố chết, đem da bố chôn ở cổng rào, thịt bố đem chôn ở chân cầu thang”, voi già dặn lại. Lâu ngày, hai vợ chồng họ sinh được một đàn con. Chàng rủ nàng về quê sinh sống. Họ đào chỗ chôn da voi lên. Da còn nguyên, họ lấy da voi khâu làm thuyền. Họ đào chỗ chôn thịt voi, thì thấy toàn đồ đạc, vật dụng trong nhà, không thiếu thứ gì... Cả gia đình leo lên thuyền, chèo xuôi. Thuyền lênh đênh trên sông nhiều ngày. Chàng nhìn thấy một quả sung chín đỏ trôi theo thuyền. Đó

chính là Nàng Pong Cá Là Nậm (quạ tham cuối nguồn) độc ác. Nhân đêm xuống, chàng ngủ say, Nàng Pong Cá Là Nậm leo lên thuyền, lột lấy váy áo của Nàng Tóc Thơm rồi đẩy nàng xuống nước. Mấy đứa con họ nhìn thấy nhưng không dám hé răng vì sợ bị giết. Xuống đến quê, chàng thấy vợ mình có vẻ “khang khác”, liền bí mật hỏi các con. “Đó không phải là mẹ của các con. Mẹ đã bị “nó” xô xuống sông”, các con nói. Chàng gói xôi bảo các con đi tìm mẹ. Mẹ con gặp nhau, người mẹ cho các con bú, rồi lại bảo các con về, để mẹ “vào rừng kiếm ăn”. Các con về nhà, kể lại với cha. Người chồng muốn biết đó có phải đích xác là vợ mình hay không, liền bảo các con: “Các con hãy nhỏ lấy một sợi tóc của mẹ, cột mẹ vào gốc cây, để bố lên xem”. Các con làm đúng lời cha dặn. Người chồng lên xem, thấy đúng là Nàng Tóc Thơm, đón về nhà. Nàng Pong Cá Là Nậm thấy lộ, định nhảy xuống sà để chạy. Nhưng chàng rồng đã nhanh tay chém đứt cổ nó. Từ đó, họ sống cuộc đời hạnh phúc ⁽¹⁾.

Truyện có nhiều dị bản. Dị bản thứ nhất, nói rằng “có một người đàn bà sống một mình trong ngôi nhà sà đơn sơ”, chứ không phải “người đàn bà góa”. Bà cũng đi rừng, uống nước, có thai, sinh ra Nàng Tóc Thơm. Đạo ấy có đàn voi đến phá lúa, không ai đuổi được. Đàn voi đến chỗ nhà hai mẹ con thì dừng lại. Hai mẹ con ra đuổi thì đàn voi chạy vào rừng. Người mẹ nhớ đến lần uống nước trong rừng, liền tự hỏi: “Hay con voi đầu đàn ấy là cha của đứa bé?”. Nhân chuyện đứa con hỏi mẹ “bố con đâu?”, thì người mẹ nói “bố con ở trong rừng”, và bảo con đi tìm bố. Nàng Tóc Thơm vào rừng tìm bố và cũng tìm thấy “con voi già”. Nàng Tóc Thơm cũng đi tắm, bỏ sợi tóc vào trong ống nứa (chứ không phải hộp gỗ) cho trôi sông. Cuối nguồn nước, Tào Muồng (con chủ muồng) tắm, vớt ống nứa, thấy sợi tóc thơm, đi tìm “người đẹp”. Hai người gặp nhau, yêu nhau (không nói “vợ chồng”). Không có chi tiết “làm

hàng rào”. Voi đi kiếm ăn về, thấy mình già yếu sắp chết, dặn lại: “Lúc nào bố chết, hãy lấy da và 1 cái xương sườn của bố, buộc vào nhau và ném xuống suối (thêm chi tiết “1 cái xương sườn” và “ném xuống suối”); còn lại đem chôn quanh nhà, vài ngày thì đào lên xem (thêm chi tiết “đào lên xem”)”. Voi chết, họ làm theo lời voi dặn. Da voi ném xuống suối thành thuyền, xương sườn thành mái chèo; đào xác voi lên thì thấy toàn váy áo đẹp... Hai người xuôi thuyền về bản. Họ thấy trên bờ một người con gái ngồi khóc (chứ không phải “quả sung”). Hỏi thì cô ta nói “đi thăm ông bà ngoại, về thì bị đau chân không đi được nữa”. Họ cho cô gái lạ (chứ không nói rõ tên là “Nàng Pong Cá Là Nằm”) lên thuyền. Tào Mường đứng lái ở mũi thuyền, bỗng nghe tiếng “ùm”, quay lại nhìn thì “không thấy cô gái lạ” đâu nữa. Thật ra thì “cô gái lạ” đã lột lấy váy áo của Nàng Tóc Thơm và xô nàng xuống nước, rồi “đóng thế” vai nàng. Từ đó chàng thấy trong người “nôn nao, chóng mặt, hoa mắt”. Chủ Mường thấy con trai về, lại đem theo “người yêu”, mừng quá, tổ chức đám cưới. Trong lúc đang diễn ra đám cưới linh đình thì Nàng Tóc Thơm (thật) xuất hiện. Tào Mường “hết ồm” ngay lập tức. Gia đình hết sức lúng túng khi thấy “hai người con gái giống hệt nhau như đúc”. Không biết ai là “con dâu thật”, ai là “con dâu giả”. Tào Mường nhớ người yêu thật của mình thì “tóc thơm”, nên bảo cả hai người lại để chàng “xem tóc”. Chàng xem xét và kết luận: “Nàng Tóc Thơm này là người yêu của tôi”. “Nàng Ma” nhân lúc lộn xộn đó đã nhảy xuống sà, chạy biến vào rừng... “Màn” này tất nhiên là không có trong “bản chính”⁽²⁾. Dị bản thứ hai, nói rằng “người đàn bà không có con” là “ở Xiêng Mi (Tương Dương - Nghệ An)”. Bà cũng đi rừng, uống nước, rồi có con. Có đàn voi ở trong rừng ra, đến chỗ đám ruộng của bà, vợ (gặt) lúa lại thành đồng ở đầu bờ, rồi xuống dẫm cho đất thực. Mọi người lại đuổi, nhưng đàn voi không chạy. Người con gái của bà ấy đến đuổi

thì voi đi. Chi tiết này giống với dị bản thứ nhất. Người mẹ nói với con “bố con là... voi đó”. Người con vào rừng tìm “bố” và mọi chuyện diễn ra như hai truyện trên. Nhưng có điểm khác: Voi đi rừng mang về cho cô gái 1 nắm lá thơm bảo ra suối gội đầu. Cô đi gội đầu và tóc thơm từ đó. Sau đó một lần đi tắm, cô đã bỏ mấy sợi tóc vào trong ống nứa rồi thả trôi xuôi. Tiếp theo, chuyện diễn ra như trong dị bản thứ nhất. Khi Tào Mường và Nàng Tóc Thơm xuôi thuyền về quê thì cũng gặp “cô gái trên bờ kêu đau chân” rồi cho “đi nhờ”. Cô gái lạ làm hại Nàng Tóc Thơm rồi “đóng thế” vợ Tào Mường. Có chi tiết đặc biệt là “đêm, Tào Mường ngủ say thì cô gái kia (ma) hút máu chàng, khiến chàng trở nên “gầy yếu”. Họ về đến nhà. Một hôm Nàng Tóc Thơm xuất hiện, nói cho Tào Mường biết “vợ chàng là một con quỷ”. “Nàng quỷ” định tranh chồng nhưng Tào Mường đã bảo hai người phụ nữ hãy “thả mái tóc xuống xem”. Biết thế nào cũng bị lộ, nên “con quỷ cái” kia đã vội chuồn ngay. Chủ Mường tổ chức đám cưới linh đình cho con trai và Nàng Tóc Thơm⁽³⁾. Dị bản thứ 3 nói rằng ở Mường Nọ (thuộc tỉnh Sơn La) có hai vợ chồng mong ước có con mãi mà chưa có. Một hôm người vợ vào rừng kiếm củi, thấy quả muỗm chín rụng xuống, nhặt lấy ăn, về có thai. Bà “ăn muỗm”, chứ không phải “uống nước”. Đưa con gái lớn lên, có mái tóc thơm, nên gọi là Nàng Tóc Thơm. Một hôm nàng ra sông gội đầu, khi về thì quên cái thau đựng nắm tóc độn (nắm tóc độn thêm để búi). Cha mẹ nàng loan tin: “Nếu ai bắt được cái thau đó sẽ gả con gái cho”. Cái thau trôi xuống đến mường Chăm Pa, bọn trẻ trâu bắt được, trình với Phìa (chủ mường). Phìa ngược sông đi tìm và gặp Nàng Tóc Thơm. Giữ lời hứa, cha mẹ nàng đã gả nàng cho Phìa. Hai người có với nhau 2 người con trai. Phìa Chăm Pa nhớ quê, đã xin phép đưa vợ con về quê nội. Họ lên thuyền, chèo xuôi. Dọc đường một cơn giông ập đến. Xuất hiện một con quạ khoang sà xuống định mổ vào đầu

Nàng Tóc Thơm nhưng Phìa đã kịp giương nỏ lên bắn đuổi. Chi tiết “Quạ khoang” trùng với “quạ tham cuối nguồn” (Pong Cá Là Nậm) trong bản chính. Trên sông trôi đầy “hoa thơm quả ngọt” bám kín hai bên mạn thuyền. Chi tiết này gợi nhớ đến “quả sung”. Trời tối, quạ khoang lại bay đến và quạp chặt lấy Nàng Tóc Thơm bay đi. Quạ giam nàng một chỗ rồi hóa phép giả làm Nàng Tóc Thơm bay đến thuyền Phìa. Chi tiết “đóng thế” này cũng trùng với bản chính. Một đàn khỉ đi ăn thấy Nàng Tóc Thơm “thật” bị trói, khóc, đã giải thoát cho nàng. Về đến quê, Phìa nghe trong người “không yên”, lại thấy vợ mình “thay đổi tính tình”, nghi lắm. Các con của Phìa biết “mẹ” hiện tại chỉ là “mẹ giả”, nhưng sợ bị hại, không dám nói với cha. Một hôm chúng đi tắm sông, thấy “mẹ thật” từ trong rừng ra, kỳ cọ tắm cho chúng. Phìa càng ngày càng thấy người “vợ giả” độc ác, tìm cách giết đi kẻo “di họa” về sau. Chàng rủ “vợ” đi tắm, nhân lúc người đàn bà gội đầu, đã dùng rìu chém nhưng bà ta không sao cả. Chàng càng khẳng định “bà ta là con quỷ”, khéo sau này làm hại cả bản cả mường. Chàng bí mật bàn với mọi người, dụ “bà ta” đi đánh cá sông, vì bà ta rất “tham ăn cá”. Khi bà ta xuống nước thì mọi người quăng lưới úp chặt và dùng giáo đâm cho nhiều nhất. Máu bà ta chảy lênh láng, mọi người lấy thau hứng đầy. Chi tiết “giết quạ” là chi tiết mới. Theo lời các con nói, Phìa đi đón Nàng Tóc Thơm “thật” về. Ở lâu trong rừng, nàng bây giờ lông lá mọc đầy mình. Mọi người đã lấy máu của “quạ quỷ” tắm cho nàng và nàng trở lại đẹp như xưa, mái tóc tỏa hương thơm ngào ngạt. Chi tiết “tắm máu” này cũng mới. Từ đó Nàng Tóc Thơm được sống cuộc đời hạnh phúc⁽⁴⁾. Dị bản thứ 4 nói rằng, ngày xưa ở một mường thượng nguồn (Chiềng An - Sơn La) có một cô gái tóc thơm. Trai trong mường thì nàng chẳng ưng ai. Một hôm nàng cắt một ít tóc và viết một lá thư nói rằng: “Chàng thanh niên nào chưa có vợ muốn tìm hiểu thì lên với

nàng”. Nàng cầu trời giúp cho mình chọn được người chồng hợp ý. Tóc và thư bỏ vào hộp sơn đỏ dán kín, để vào trong chậu đem trôi sông. Ở mường hạ lưu có Phìa An cũng đến tuổi xây dựng gia đình đang kén chọn vợ. Chậu tóc thơm trôi vào bến nước mường của Phìa An, cả mường thơm phức. Thấy lạ, nhân dân trình báo với Phìa. Xem thư, Phìa lên đường tìm nàng. Trên đường đi chàng gặp nàng Phong Ca (quạ quỷ). Nàng đòi làm vợ chàng. Chàng từ chối và cho người hầu đuổi đi. Phìa An và Nàng Tóc Thơm (Nàng Phôm Hom) kết duyên với nhau. Phìa đem vợ về nhà. Phong Ca biến thành một con lóc cuốn Nàng Tóc Thơm đi và thay thế nàng làm “vợ” Phìa. Ba năm sau Phìa mới phát hiện được sự thật. Nàng Phong Ca bị chém đầu vì tội cướp chồng người. Chi tiết “chém đầu” giống như dị bản thứ 3. Nàng Tóc Thơm và Phìa An trở lại cuộc sống hạnh phúc, cai quản Chiềng An...⁽⁵⁾.

Nàng Tóc Thơm là một cô gái đẹp, có mái tóc dài, tỏa ngát hương thơm. Nàng khát khao hạnh phúc và đã lấy được người chồng trong mộng (gửi tóc đi và lấy Tào Mường/Phìa An, người bắt được món tóc đỏ). Nhưng con đường dẫn đến hạnh phúc của nàng không bằng phẳng. Kẻ thứ 3 (Pong Cá Là Nậm/Phông Ca/quạ quỷ) đã xen vào phá hoại hạnh phúc gia đình của nàng. Trải qua đấu tranh, cuối cùng nàng cũng đã giành được cuộc sống hạnh phúc. Nhân dân ta đã gửi gắm ước mơ, nguyện vọng của mình vào câu chuyện cổ đó. Nàng Tóc Thơm có “bố là voi”, phản ánh tín ngưỡng cổ xưa về “vật tổ - totem”, điều cũng thường thấy ở nhiều dân tộc trên thế giới.

2.2. “Nàng Tóc Thơm” trong tín ngưỡng Thái

“Nàng Tóc Thơm” được thờ ở đền Choọng (Tén choọng/Pu đên) thuộc Mường Choọng, xã Châu Lý, huyện Quỳnh Hợp - Nghệ An. Trong bài “Đền Choọng - Những khảo cứu đầu tiên”⁽⁶⁾, tác giả Thái Tâm viết: “Đền Choọng được dựng lên,

trước hết là để thờ Cầm Lạn, là người thuộc dòng họ quý tộc Lo Cầm ở Mường Tôn (Quế Phong ngày nay)... và sau đó (họ Lo Cầm) đã cử em gái của mình là “Nàng phốm hóm” (Nàng tóc thơm - QVM) xuống ở bản Choọng để trực tiếp cai quản dân Mường Choọng, đồng thời trông coi việc thờ cúng đền thờ Cầm Lạn...”. Đây là bài viết đầu tiên đề cập đến nhân vật “Nàng Tóc Thơm”.

Gần đây, tác giả Sầm Văn Bình trong bài “Đi từ bài văn cúng đền Choọng”⁽⁷⁾, có đoạn: “Tôn Thần Nàng Phốm Hóm có công đánh giặc Ngô, bảo vệ đất nước, được các triều đại phong tặng nhiều danh hiệu cao quý, là vị thần thượng đẳng rất linh thiêng”. Và: “Nàng Phốm Hóm là tinh túy của sông biển thu lại, là khí thiêng của đất trời hun đúc nên. Nàng đẹp như bông hoa ban mới nở bên bờ suối, như cành hoa lan khoe sắc giữa rừng sâu, mái tóc ngát hương thơm núi rừng. Nàng phò tá Lê Thái Tổ đánh giặc Ngô, bảo vệ đất nước, cứu giúp nhân dân, linh thiêng rõ rệt. Nàng luôn phảng phất ở trên, nhìn mà không thấy, lắng mà không nghe. Ngài rục rờ linh thiêng, cảm ất được thông, cầu ất được ứng”. Đến đây thì “diện mạo” của “Nàng Tóc Thơm” đã rõ hơn. Nhưng vấn đề ở đây là: “Nàng Tóc Thơm” không phải là tên riêng, không phải là một con người cụ thể. Ở phần “truyện cổ” trên kia chúng ta đã thấy: Cái tên “Nàng Tóc Thơm” là để chỉ một “người con gái đẹp, tóc dài và thơm”, vậy thôi. Thứ hai, “người em gái” của dòng họ Lo Cầm chắc gì đã phải là “Nàng Phốm Hóm” (!) (Xem bài “Đền Choọng - Những khảo cứu đầu tiên” đã dẫn ở trên). Sử thi “Trông mường”⁽⁸⁾ của người Thái miền Tây Nghệ An có đoạn nói về đền Choọng: “Ngoảnh trông vào Mường Choọng về thấu Phá Côn (núi)/ Trông thấy Ổn Châu (nàng chủ) ngồi Phá Cáng (núi giữa)/ Nàng đẹp qua Phá Côn rục rờ/ Nàng mới qua Đền Choọng quán quýt đôi bạn gái”. “Nàng chủ” tức là “người con gái của dòng họ Lo Cầm”. Còn nàng “quán quýt

đôi bạn gái” có thể là với nàng hầu nào đó chẳng hạn. Thứ nữa, “Nàng Tóc Thơm” còn “phò tá Lê Thái Tổ đánh giặc Ngô, bảo vệ đất nước, cứu giúp nhân dân” (Xem bài “Đi từ bài văn cúng đền Choọng” đã dẫn ở trên), thì không có tư liệu nào nói đó là “người con gái của dòng họ Lo Cầm”.

Vậy, “Nàng Tóc Thơm” ở đây là ai?

Phải ngược dòng lịch sử tìm hiểu, nghiên cứu đền Choọng. Trong sách “Địa chí huyện Quỳnh Hợp”⁽⁹⁾, tác giả Ninh Viêt Giao viết: “Mường Choọng (Châu Lý) ở bản Choọng có đền Choọng thờ Trời và Nàng Lê”.

“Trời” ở đây là “Then”, cụ thể hơn, “Then Lò” (Thén Lo), thủy tổ của dòng họ Lo Cầm - chủ mường của người Thái ở miền Tây Nghệ An từ thế kỷ XV đến Cách mạng tháng Tám 1945. “Nàng Lê”, tức “Nàng Le”, “cô gái bản Le”, mường Khủn Tinh, nay là xã Châu Quang - Quỳnh Hợp. Truyền thuyết vùng Khủn Tinh nói rằng, khi quân Minh tràn đến, mọi người chạy vào rừng, Nàng Le (lúc đó chừng 11 - 12 tuổi) đang chăn vịt ngoài đồng, bị giặc bắt lên núi Pu Chẻ (núi thành lũy/núi đôn lũy) nấu cơm nước và thắt “bao ngủ” (tránh muỗi) cho chúng. Nàng đã làm “nội ứng”/kết hợp với “7 chàng trai” (chệt chai) trong rừng Hèo Mày (bãi tha ma cháy/rú mồ cháy) tiêu diệt giặc. Từ “Chẻ” (“Pu Chẻ”) trong tiếng Thái còn có nghĩa là “dìm nước/ngâm nước”, nên người ta còn kể thêm chi tiết: “nàng thắt bao ngủ cho giặc và dìm chúng xuống sông Nặm Huống”. “7 chàng trai” rất có thể là “một toán của đoàn quân Khởi nghĩa Lam Sơn” (?). Giặc tan, nàng ở vậy không lấy chồng. Khi chết, người ta chôn bà ở Pu Póm (đồi thấp dưới chân núi Pu Chẻ) và gọi bà là “Nhả Póm” (bà đồi). Từ đó (thế kỷ XV) đến nay, hàng năm cứ đến tháng Tám âm lịch (khoảng từ ngày 17 - 20) thì người Thái vùng này tổ chức lễ “Cắm phạ ky mọc” (kiêng trời ăn mọc). “Mọc” không bỏ thịt cá, chỉ có bột gạo và đọt chuối rừng, gọi là “mọc nhạt”. Ăn “nhạt”

để tưởng nhớ công ơn của Bà, 7 chàng trai và Nghĩa quân Lam Sơn/Lê Lợi. Nay ở bản Le có đền thờ Bà. Tôi quê ở bản Chiềng Đôn, cách bản Le một con sông Nậm Huống, hồi nhỏ từng được bưng mâm lễ theo người già xuống cúng ở đền thờ Bà. Mỗi lần theo mẹ vào rừng Pu Chẻ lấy củi hay đào khoai mài thì mẹ đều có coi trâu khấn “xin phép Bà” để được vào rừng lấy “chút gì ăn” hay “chút củi đóm”... Nếu tôi đi chăn trâu thì bố mẹ dặn “không được lừa trâu lên đồi Pu Póm, không được “phá” đền Bà... “Nàng Le” được “thờ/phối hưởng” ở đền Choọng thì cũng là tất nhiên. Còn nhớ, hồi năm 1974 - 1975 tôi dạy cấp 2 ở Mường Choọng, thấy người Thái ở đây gọi cái đĩa (lé) là “tật”; hỏi thì họ nói là “tránh dùng từ “lé” vì gần với từ “le” trong Nàng Le”. Như vậy, đền Choọng có thờ Nàng Le là chính xác. Xa hơn

như người Thái ở huyện Tân Kỳ còn tổ chức lễ “Bươn xao” (ngày 20/8 âm lịch) thì cũng là trong ý nghĩa ấy (nhớ công ơn Nàng Le, nghĩa quân Lam Sơn/Lê Lợi). Và nếu “Nàng Tóc Thơm” là “Nàng Le” - “*phò tá Lê Thái Tổ đánh giặc Ngô, bảo vệ đất nước, cứu giúp nhân dân*” thì hoàn toàn có/đủ căn cứ.

3. Kết luận

“Nàng Tóc Thơm” là một người con gái “đẹp, tóc dài và thơm” trong truyện cổ. Nàng khát khao hạnh phúc và đã “đấu tranh” giành được hạnh phúc. Nhân dân ta gửi gắm ước mơ, nguyện vọng của mình vào Nàng. Họ còn dùng “mỹ danh” đó của Nàng để gọi một người con gái “vì nước vì dân” như Nàng Le; thờ cúng Nàng Le, cho Nàng “phối hưởng” ở đền Choọng. Đó là “logic tín ngưỡng” của nhân dân ta. □

Chú thích

- (1). Quán Vi Miên - Lò Văn Lả (2016), *Truyện cổ Thái* (tập 1), Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội, tr. 128 - 134.
- (2). *Truyện cổ Thái* (Sđd), tr. 112 - 120.
- (3). *Truyện cổ Thái* (Sđd), tr. 121 - 127.
- (4). *Truyện cổ Thái* (Sđd), tr. 135 - 142.
- (5). http://dsvh.sonla.gov.vn/index.php?module=hoso_hv&act=view&id=2486.
- (6). Thái Tâm (2012), *Đền Choọng - Những khảo cứu đầu tiên*, tác giả gửi cho chúng tôi từ Email thaitam2009@gmail.com.
- (7). Sầm Văn Bình (2023), *Đi từ bài văn cúng đền Choọng*/ tapchisonglam.vn; ngày 19/4/2023.
- (8) La Quán Miên (2014), *Lai lông mường và Lai mông mường/ Xuống mường và Trông mường*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, tr. 131 - 132.
- (9). Ninh Viết Giao (2003) (Quán Vi Miên và Lô Khánh Xuyên cộng tác), *Địa chí huyện Quỳnh Hợp*, Nxb Nghệ An, tr. 274.

Tài liệu tham khảo

- (1). Ninh Viết Giao (2000), *Tục thờ thần và thần tích Nghệ An*, Nxb Nghệ An, tr. 692.
- (2). Quán Vi Miên (2015), *Văn hóa Thái - Tìm hiểu và khám phá* (tập 1), Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 72 - 81.
- (3). Thái Tâm, *Xơ pủ mường/ Cúng tổ mường*, (sưu tầm ở Chiềng Yên, Châu Quang, Quỳnh Hợp)
- (4). Cao Duy Thái (2012), *Lịch sử đền Choọng*/ Báo Nghệ An - Dân tộc - Miền núi, 11-12/2012; Website: muongchoong.blogspot.com.